

# [Kế Thừa - Đa Hình]. Bài 1. Kế thừa lớp Person

**Time limit:** 1.0s    **Memory limit:** 256M

Xây dựng lớp **Person** với các thuộc tính :

Tên, ngày sinh, địa chỉ, phương thức **toString** để trả về thông tin.

Lớp **Student** kế thừa từ lớp **Person** và có thêm thuộc tính là mã sinh viên, GPA và lớp, ghi đè phương thức **toString**.

Nhập danh sách sinh viên từ bàn phím và in ra màn hình danh sách sinh viên trong đó tên được chuẩn hóa và ngày sinh đưa về đúng chuẩn dd/mm/yyyy.

## Đầu vào

Dòng 1 là **N** : số lượng sinh viên.

Các dòng tiếp theo là thông tin sinh viên, mỗi sinh viên được mô tả bằng 5 dòng :

- Tên
- Ngày sinh
- Địa chỉ
- Lớp
- Gpa.

## Giới hạn

$1 \leq N \leq 1000$

## Đầu ra

In ra danh sách sinh viên sau khi được chuẩn hóa, mã sinh viên tăng tự động từ **0001**.

Các thông tin viết cách nhau một dấu cách, điểm GPA in ra với 2 số sau dấu phẩy.

## Ví dụ :

### Input 01

7  
Nguyen AnH MaNH  
27/8/2004  
Nam Dinh  
CNTT2  
2.70  
pham Phuong TuaN  
21/9/2004  
Nam Dinh  
CNTT1  
2.70  
Vu Ngoc NAM  
7/9/2004  
Nam Dinh  
CNTT2  
3.05  
Vu AnH LoNG  
17/12/2004  
Ha Noi  
CNTT1  
2.80  
Nguyen Phuong NAM  
23/6/2004  
Ha Nam  
HTTT3  
2.80  
Luong AnH NAM  
16/1/2004  
Thai Binh  
DTVT1  
2.80  
Nguyen Phuong HaI  
14/1/2004  
Nam Dinh  
DTVT1  
3.05

Output 01

0001 Nguyen Anh Manh 27/08/2004 Nam Dinh CNTT2 2.70  
0002 Pham Phuong Tuan 21/09/2004 Nam Dinh CNTT1 2.70  
0003 Vu Ngoc Nam 07/09/2004 Nam Dinh CNTT2 3.05  
0004 Vu Anh Long 17/12/2004 Ha Noi CNTT1 2.80  
0005 Nguyen Phuong Nam 23/06/2004 Ha Nam HTTT3 2.80  
0006 Luong Anh Nam 16/01/2004 Thai Binh DTVT1 2.80  
0007 Nguyen Phuong Hai 14/01/2004 Nam Dinh DTVT1 3.05